

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 22/10/2019.

“V/v tranh chấp xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh On

2. Bà Nguyễn Thị Hiểu

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đức Mẫn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 231/2019/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp xin ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2019/QĐXXST – HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Tăng Diễm M**, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp I, xã A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh **Phan Văn K**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tăng Diễm M trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2015, chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng không có tiến hành đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống với nhau hạnh phúc nhưng được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng 03 năm nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn K.

Về con chung: Chị Tăng Diễm M xác định trong quá trình chung sống giữa chị và anh Phan Văn K không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về tài sản chung: Chị Tăng Diễm M xác định giữa chị và anh Phan Văn K không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị M không có yêu cầu gì khác.

*** Bị đơn anh Phan Văn K trình bày:**

Vào năm 2015, anh Phan Văn K và chị Tăng Diễm M có tổ chức đám cưới với nhau trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng không có tiến hành đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và hiện tại hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau khoảng 03 năm nay. Nay chị M yêu cầu xin ly hôn với anh K thì anh K đồng ý.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh Phan Văn K xác định giữa anh K và chị Tăng Diễm M không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh K xác định giữa anh và chị Tăng Diễm M không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh K không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp xin ly hôn mà bị đơn anh Phan Văn K cư trú tại ấp T, xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu được quy định tại khoản 7 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Việc xét xử vụ án khi chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K có đơn xin xét xử vắng mặt là đúng quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tăng Diễm M yêu cầu xin ly hôn với anh Phan Văn K, Hội đồng xét xử, xét thấy: Chị M thừa nhận vào năm 2015 có tổ chức đám cưới với anh Phan Văn K trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc nhưng đến nay anh chị chưa có đăng ký kết hôn. Nay chị M xin ly hôn với anh K thì anh K cũng đồng ý. Tuy nhiên, theo Khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định: *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này mà chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”*. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K là vợ chồng.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K xác định giữa chị M và anh K không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tăng Diễm M phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 7 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung: Chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K xác định giữa chị M và anh K không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết;

3. Về tài sản chung: Chị Tăng Diễm M và anh Phan Văn K xác định giữa chị M và anh K không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Tăng Diễm M phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng chị M đã dự nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002783, ngày 23/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu nay chuyển thu toàn bộ số tiền trên thành án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp và cấp trên được quyền kháng nghị bản án này theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- CC THADS huyện Hồng Dân ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Bình